

Bản án số: 03/2022/HS- ST

Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Dũng

Ông Phạm Hng Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1978, tại xã Q, huyện V, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã Q, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Phạm Doãn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị D – sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 02; Chồng: Mạc Đình N – sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9 thì nghỉ học, khi trưởng thành xây dựng gia đình và làm công nhân cho đến nay. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 58/2021/LCĐKNCT ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* *Người bị hại:* Chị Vũ Minh P – sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Mạc Đình N – sinh năm 1977.

Trú quán: Thôn T 2, xã Q, huyện V, tỉnh T.

Có mặt.

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1990

Trú quán: Khu phố G, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 15/10/2021, Phạm Thị H - sinh năm 1978, trú tại thôn T 2, xã Q, huyện V, tỉnh T, sau khi hết giờ làm tại công ty may A, Phạm Thị H điều khiển xe máy điện BKS: 36MĐ – 210.43 để về nhà. Trên đường về nhà, H vào cửa hàng thuốc Minh P của chị Vũ Minh P – sinh năm 1993 ở thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh T để mua thuốc. Khi vào bên trong cửa hàng, H quan sát thấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax 256 GB màu xanh để trên thùng carton sát cạnh tủ thuốc nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sự sơ hở của chị P khi đang bán hàng cho khách, không để ý đến chiếc điện thoại, H nhanh chóng lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi áo khoác bên trong đang mặc của mình. Sau khi lấy thuốc và lấy tiền thừa từ chị P, H điều khiển xe máy điện đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, chị Vũ Minh P phát hiện chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax của mình bị mất trộm nên đã đến Công an xã V để trình báo. Công an xã V tiếp nhận tin báo, tiến hành xác minh ban đầu, xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị P là Phạm Thị H. Quá trình làm việc với cơ quan Công an, H đã xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp chiếc điện thoại mà mình trộm cắp của chị P.

Ngày 15/10/2021, Công an xã V chuyển toàn bộ H sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc để điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc ra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc tiến hành định giá tài sản đối với chiếc điện thoại Iphone 11 promax 256 GB màu xanh mà Phạm Thị H đã trộm cắp được. Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/2021/KL - HĐĐGTS ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc kết luận chiếc điện thoại bị xâm hại nêu trên có giá trị là: 18.890.000đ (*Mười tám triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Về vật chứng của vụ án và các đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

Đối với vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại di động Apple nhãn hiệu Iphone 11 promax 256 GB màu xanh đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Vũ Minh P. Ngày 10/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01(một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu ĐK, màu đỏ, BKS: 36MD – 210.43, số máy 601LC0001398, số khung DHCMGS 00578 đăng ký xe mang tên ông Mạc Đình N – sinh năm 1977 là chồng của bị cáo Phạm Thị H, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy điện được bị cáo sử dụng hàng ngày để đi làm công nhân công ty may, không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy, ngày 29/10/2021 cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Mạc Đình N theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 video chứa hình ảnh Phạm Thị H trộm cắp tài sản được thu giữ từ camera tại cửa hàng thuốc của chị Vũ Minh P, cơ quan điều tra đã lưu trữ vào USB và niêm phong theo quy định, hiện tại đang lưu giữ kèm theo H sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Vũ Minh P đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động Apple nhãn hiệu Iphone 11 promax 256 GB màu xanh, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKSVL ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Phạm Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thị H.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Vũ Minh P đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 video chứa hình ảnh Phạm Thị H trộm cắp tài sản được thu giữ từ camera tại cửa hàng thuốc của chị Vũ Minh P, cơ quan điều tra đã lưu trữ vào USB và niêm phong theo quy định, là dữ liệu điện tử nên lưu H sơ vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong H sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đủ sơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 15/10/2021, Phạm Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 promax 256 GB màu xanh trị giá 18.890.000đ (*Mười tám triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng*) của chị Vũ Minh P tại cửa hàng thuộc Minh P ở thôn Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Hành vi của Phạm Thị H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú, bị cáo có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Quá trình điều tra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo được UBND xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là công nhân có thu nhập thấp, tài sản không đáng kể, gia đình nhiều năm thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hiện nay gia đình bị cáo cũng rất khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương xã V. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị H là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Vũ Minh P đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 (một) điện thoại di động Apple nhãn hiệu Iphone 11 promax 256 GB màu xanh, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động Apple nhãn hiệu Iphone 11 promax 256 GB màu xanh đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Vũ Minh P. Ngày 10/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01(một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu ĐK, màu đỏ, BKS: 36MĐ – 210.43, số máy 601LC0001398, số khung DHCMGS 00578 đăng ký xe mang tên ông Mạc Đình N – sinh năm 1977 là chồng của bị cáo Phạm Thị H, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy điện được bị cáo sử dụng hàng ngày để đi làm công nhân công ty may, không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy, ngày 29/10/2021 cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Mạc Đình N là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 video chứa hình ảnh Phạm Thị H trộm cắp tài sản được thu giữ từ camera tại cửa hàng thuốc của chị Vũ Minh P, cơ quan điều tra đã lưu trữ vào USB và niêm phong theo quy định là dữ liệu điện tử nên lưu H sơ vụ án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Phạm Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện V, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thị H.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Lưu H sơ vụ án dữ liệu điện tử là 01 video chứa hình ảnh Phạm Thị H trộm cắp tài sản được thu giữ từ camera tại cửa hàng thuốc của chị Vũ Minh P, cơ quan điều tra đã lưu trữ vào USB và niêm phong theo quy định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu H sơ.

Lê Thị Hương Giang